

Xây dựng chu trình PDCA áp dụng cho công tác tuyển sinh đại học

Nguyễn Hồ Phương Thảo*¹, Phạm Nguyễn Phúc Toàn²

* Tác giả liên hệ

¹ Email: thaonhp@uit.edu.vn

² Email: toanpn@uit.edu.vn

Trường Đại học Công nghệ Thông tin,
Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
Số 01 đường Hàn Thuyên, khu phố 6,
thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh,
Việt Nam

TÓM TẮT: Sự phát triển các ngành kinh tế mới tại Việt Nam đã gia tăng nhu cầu về đội ngũ nhân lực chất lượng cao để chọn lọc được nguồn nhân lực tương ứng giáo dục đại học đóng vai trò quan trọng, trong đó công tác tuyển sinh chính là yếu tố cần được đảm bảo. Từ năm 2015 đến nay, việc tuyển sinh đại học qua các năm ngày càng có sự cải tiến và linh hoạt. Sự đa dạng hóa các phương thức tuyển sinh đã mang đến cho thí sinh nhiều cơ hội trúng tuyển khi đăng kí xét tuyển vào đại học. Tuy nhiên, chất lượng của công tác tuyển sinh là vấn đề cần được quan tâm. Để đảm bảo tính hiệu quả của hoạt động này, yêu cầu đặt ra là làm sao quản lí và kiểm soát được chất lượng của hoạt động này. Bài viết đề xuất việc xây dựng chu trình PDCA áp dụng cho công tác tuyển sinh đại học dựa trên cơ sở quy trình cải tiến chất lượng PDCA.

TỪ KHÓA: Xây dựng chu trình PDCA, chu trình PDCA, tuyển sinh, tuyển sinh đại học.

→ Nhận bài 05/8/2023 → Nhận bài đã chỉnh sửa 19/9/2023 → Duyệt đăng 15/10/2023.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12311005>

1. Đặt vấn đề

“Giáo dục là quốc sách hàng đầu của quốc gia”, là mục tiêu giáo dục của Chính phủ Việt Nam. Việc ưu tiên cho giáo dục nhằm phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, góp phần nâng cao sự phát triển kinh tế - xã hội. Theo thời gian, sự hòa nhập của các nền văn hóa, giáo dục của các quốc gia đã dần chuyển đổi cách thức thi và xét tuyển vào học ở các cấp từ giáo dục tiểu học đến bậc sau đại học. Đặc biệt, sự chuyển đổi mạnh mẽ nhất trong giáo dục như từ năm 2002 - 2003, kì thi tốt nghiệp tiểu học đã được loại bỏ. Năm 2015, công tác tuyển sinh đại học đã có bước nhảy vọt khi gộp kì thi tốt nghiệp trung học và xét tuyển tuyển sinh đại học, cao đẳng thành một với tên gọi “Kì thi Trung học phổ thông Quốc gia”. Mục tiêu của các biện pháp cải tiến này là tạo điều kiện thuận lợi cho thí sinh và các trường đại học, đồng thời hoàn thiện quy định về tuyển sinh để đảm bảo tính khách quan, công bằng và minh bạch.

Quy trình tuyển sinh sau cấp Trung học phổ thông tạo ra những tác động tích cực đến các cơ sở giáo dục cao đẳng và đại học, đòi hỏi phải cân chỉnh công tác tuyển sinh phù hợp và liền mạch bằng việc thành lập đơn vị chuyên trách tại mỗi cơ sở giáo dục nhằm nâng cao hiệu quả quản lí, triển khai các hoạt động liên quan. Nhờ việc đa dạng hóa các phương thức tuyển sinh, các trường đại học đã thu hút được nhiều nguồn thí sinh, đồng thời cung cấp nhiều lựa chọn khi đăng kí xét tuyển vào đại học.

Trong quá trình cải tiến, các trường đại học đã mở rộng phạm vi tuyển sinh dựa trên nhiều tiêu chí khác nhau điển hình xét tuyển bằng học bạ, kết quả thi đánh

giá năng lực, các bài thi riêng tại cơ sở giáo dục, chứng chỉ quốc tế uy tín, bài luận... hoặc kết hợp đồng thời nhiều tiêu chí. Những phương thức tuyển sinh này được lựa chọn dựa trên kinh nghiệm và tiêu chuẩn giáo dục, sự phát triển kinh tế trong nước và các nước tiên tiến.

Quá trình thực hiện đã mang lại hiệu quả tích cực, tạo động lực cho sự phát triển bền vững của hệ thống giáo dục, hướng đến xã hội học tập, tiệm cận với mặt bằng chung của các quốc gia trên thế giới. Tuy nhiên, bất kì sự đa dạng nào hay công tác nào cũng đều cần gắn liền với quy trình và kế hoạch hóa với các mốc thời gian và nội dung tương ứng, hơn hết việc đánh giá và cải tiến liên tục nhằm đảm bảo chất lượng là một vấn đề mà các cơ sở giáo dục cần chú trọng. Đó cũng là tất yếu mà nhóm tác giả nhằm hướng đến việc đảm bảo chất lượng của hoạt động chọn lọc nguồn nhân lực chất lượng cao điển hình tại Trường Đại học Công nghệ Thông tin, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tổng quan tình hình tuyển sinh đại học từ năm 2015 đến nay

Năm 2015, lần đầu tiên nước ta đã có quyết định lớn trong công tác tuyển sinh bậc Đại học khi tổ chức kì thi chung. Điều đó góp phần tiết kiệm nguồn ngân sách đất nước, công dân, tạo điều kiện giúp thí sinh trong việc tham gia tuyển sinh đại học trực tiếp tại địa phương mà không phải di chuyển đến các tỉnh/thành phố trọng điểm tổ chức thi. Ngoài ra, thí sinh có thể lựa chọn được nghề nghiệp phù hợp thông qua bài thi chung và các tổ hợp môn thi. Kế thừa sự hiệu quả của kì thi chung và

mong muốn hướng đến một xã hội học tập theo đúng tinh thần “*Nghị quyết số 29/NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Trung ương về việc Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục*”, với nội dung nhấn mạnh về việc “*Đổi mới căn bản hình thức và phương pháp thi, kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục, đào tạo, bảo đảm trung thực, khách quan*” thể hiện qua việc thi, kiểm tra và đánh giá hiệu quả giáo dục, đào tạo. “*Đổi mới phương thức thi và công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông theo hướng giảm áp lực và tốn kém cho xã hội*” [1]. Tuy nhiên, kì thi này lại phát sinh hạn chế khi thí sinh chỉ được đăng kí một nguyện vọng vào trường đại học. Từ năm 2016 cho đến nay, kì thi này đã có nhiều sự đổi mới về việc đăng kí nguyện vọng và chọn lựa ngành phù hợp để chuẩn bị vào các trường với nhiều phương thức xét tuyển. Bảng 1 nêu lên ví dụ về sự đa dạng các phương thức tuyển sinh của Trường Đại học Công nghệ

Thông tin trong giai đoạn 2017 - 2022.

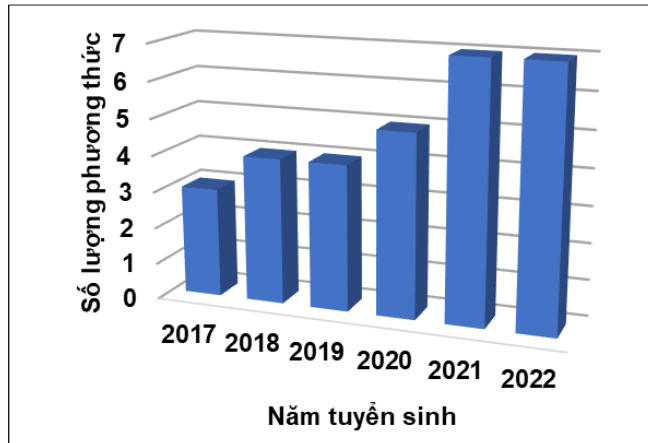
Qua Bảng 1 và Biểu đồ 1, có thể có cái nhìn tổng quát về việc lựa chọn phương thức xét tuyển vào đại học như sau:

Thứ nhất, qua các năm, phương thức xét tuyển dựa trên kết quả kì thi Tốt nghiệp Trung học phổ thông Quốc gia và xét tuyển dựa trên kết quả kì thi Đánh giá năng lực do Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức vẫn được giữ vững và luôn chiếm ưu thế hơn so với các phương thức khác.

Thứ hai, có sự xuất hiện của các phương thức tuyển sinh mới để phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội và bối cảnh giáo dục tại thời điểm đó, qua đó cho thấy sự linh hoạt của các nhà quản lí.

Thứ ba, có thể đưa ra nhận định rằng, chất lượng của giáo dục phổ thông đã được nâng cao thông qua sự đa dạng hóa của các phương thức tuyển sinh đại học phù hợp với mục tiêu của giáo dục, nổi bật là sự đổi mới về nội dung và phương pháp dạy học bám sát theo phương châm “*lấy người học làm trung tâm*”, thay đổi quan niệm và phương pháp giảng dạy tương thích với các phương thức tuyển sinh mới, hạn chế tình trạng “*học vẹt*” phổ biến ở học sinh trước đây.

Mặc dù sự “*bùng nổ*” phương thức tuyển sinh đại học thể hiện sự bất kịp xu hướng hội nhập của xã hội và thế giới, nhưng lại không đem đến mức độ hiệu quả cao tại một số trường đại học ở Việt Nam. Điều này thể hiện ở việc một số ngành học dù có phương thức tuyển sinh đa dạng nhưng lại không tuyển sinh được, không đạt đủ chỉ tiêu đã hoạch định. Thậm chí, có những ngành học tuyển được rất ít sinh viên hoặc không tuyển được sinh viên nào. Có nhiều vấn đề đặt ra xoay quanh lí do vì sao một số trường đại học hoặc ngành học không thể tuyển được sinh viên. Một số nguyên nhân được khảo sát do ngành học không có nhiều cơ hội việc làm, uy tín của



Biểu đồ 1: Thống kê số lượng phương thức tuyển sinh của Trường Đại học Công nghệ Thông tin theo Đề án tuyển sinh trình độ đại học giai đoạn 2017 - 2022 [2]

Bảng 1: Các phương thức tuyển sinh đại học của Trường Đại học Công nghệ Thông tin theo Đề án tuyển sinh đại học giai đoạn 2017 - 2022 [2]

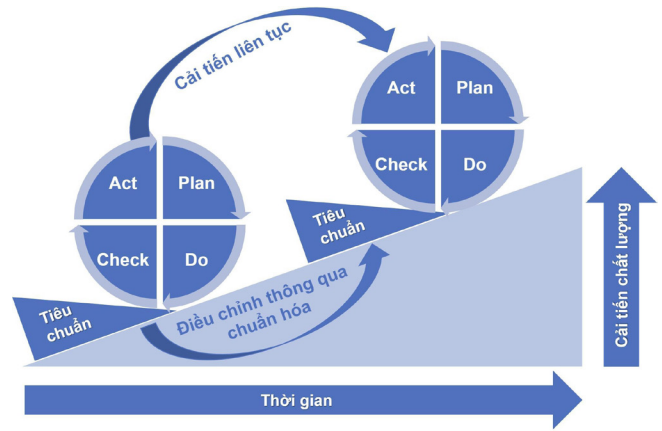
Phương thức tuyển sinh	Năm tuyển sinh					
	2017	2018	2019	2020	2021	2022
Tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo	+	+	+	+	+	+
Ưu tiên xét tuyển theo quy định của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	+	+	+	+	+	+
Ưu tiên xét tuyển thẳng theo quy định của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh					+	+
Ưu tiên xét tuyển thẳng theo quy định của Trường Đại học Công nghệ Thông tin					+	+
Xét tuyển dựa trên kết quả kì thi tốt nghiệp Trung học phổ thông Quốc gia	+	+	+	+	+	+
Xét tuyển dựa trên kết quả kì thi Đánh giá năng lực do Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức		+	+	+	+	+
Xét tuyển dựa trên các chứng chỉ quốc tế uy tín				+	+	+
Tổng cộng	3	4	4	5	7	7

trường đại học không cao, công tác quảng bá - truyền thông trong tuyển sinh chưa được chú trọng hoặc triển khai thiếu hiệu quả, thiếu việc đánh giá và rà soát lại chất lượng tuyển sinh... hoặc có thể kể đến một vài phương thức tuyển sinh do các trường đại học công bố là một trong những lí do mà cơ sở giáo dục không tuyển được sinh viên. Điều này cho thấy, để công tác tuyển sinh được thực hiện có hiệu quả, phân tích xem trong số lượng sinh viên đạt chỉ tiêu thì phương thức tuyển sinh nào được xem là hiệu quả và cần làm gì để công tác tuyển sinh đảm bảo được chất lượng tốt nhất. Việc xác định các phương thức tuyển sinh luôn phải được thể hiện rõ ràng trong đề án tuyển sinh của mỗi trường đại học và cần phải mang tính khoa học, có sự đối chiếu và cải tiến liên tục về chất lượng các phương thức tuyển sinh. Nếu chọn lựa được điều kiện tuyển sinh thích hợp với tình hình giáo dục phổ thông, nhu cầu về nguồn nhân lực cho sự phát triển các ngành nghề, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và đất nước, tốc độ phát triển của nền giáo dục quốc gia và quốc tế... sẽ giúp cho các trường đại học xây dựng được đề án tuyển sinh hiệu quả, từ đó thu hút được nhiều thí sinh nộp hồ sơ và đăng kí xét tuyển.

Một trong các vấn đề cần quan tâm khi tuyển sinh là chất lượng của hoạt động này. Để đảm bảo được sự hiệu quả của quá trình tuyển sinh, yêu cầu cần giải quyết là phải tìm cách xây dựng được các kế hoạch, quy trình, quy định, phương thức, nhân lực... nhằm quản lí và kiểm soát được chất lượng thông qua đơn vị chuyên trách thực hiện triển khai, báo cáo và tham mưu cho nhà trường, huy động nhiều đội ngũ tham gia hoạt động tuyển sinh bám sát kế hoạch tổng thể, đánh giá hiệu quả hoạt động, phân tích điểm mạnh, điểm hạn chế trong hoạt động. Các đơn vị này trong trường đại học thường là phòng ban chuyên trách về tuyển sinh hoặc các tổ phụ trách mảng tuyển sinh trực thuộc các đơn vị khác như: Phòng Công tác sinh viên, Phòng Truyền thông, Phòng Đảm bảo chất lượng, Phòng Đào tạo Đại học, Phòng Quan hệ đối ngoại... Một trong những đóng góp mới của bài nghiên cứu này chính là việc xây dựng được một quy trình thống nhất, có tính tuần hoàn. Với những yêu cầu đặt ra, quy trình cải tiến chất lượng liên tục PDCA là một lựa chọn tối ưu.

2.2. Tổng quát chu trình cải tiến chất lượng PDCA

PDCA (Plan - Do - Check - Act) là chu trình cải tiến liên tục được W. E. Deming (1900 - 1993) công bố vào những năm 50 của thế kỉ XX dựa trên những ý tưởng của W. A. Shewhart (1891 - 1967) về quản lí chất lượng trong công nghiệp. Đây là mô hình cải tiến liên tục trong quản lí chất lượng, được mở rộng trong nhiều lĩnh vực khác nhau, trong đó có lĩnh vực giáo dục - đào tạo thể hiện qua nội dung của bốn bước tuần hoàn như trong Hình 1.



Hình 1: Chu trình PDCA trong hệ thống quản lí chất lượng

Bước 1: Xây dựng kế hoạch (Plan)

Việc xây dựng kế hoạch được thực hiện bao gồm các công việc như xác định yêu cầu của các bên liên quan, hoạch định mục tiêu, phạm vi, nguồn lực, chương trình hành động, cách thức tổ chức, thời gian, cách thức để đạt được mục tiêu hiệu quả.

Việc lập kế hoạch hợp lí, khoa học các nội dung hoạt động sẽ giúp định hướng các bước tiếp theo đúng mục tiêu và đảm bảo thời gian. Trong cuốn “*Khoa học quản lí giáo dục*” tác giả Trần Kiểm (2021) nhận định: “*Lập kế hoạch là thiết kế các bước đi trong tương lai*”. Điều đó thể hiện việc sử dụng tốt nhất các nguồn lực. Lập kế hoạch có tầm quan trọng nhất định bởi “*Khả năng ứng phó với sự bất định và thay đổi*”. Giáo dục là một hoạt động xuất hiện, tồn tại theo xã hội, thường xuyên chịu sự chi phối, do đó khó tránh khỏi sự biến thiên. Để chủ động ứng phó hạn chế, tác động thì việc lập kế hoạch được xem là hoạt động tất yếu và mở đầu quy trình.

Bước 2: Triển khai hoạt động (Do)

Tiếp nối bước lập kế hoạch, bước triển khai xoay quanh yếu tố nhân sự và bộ máy nhằm đưa các nội dung hoạt động vào thực tế. Tiến trình này cần lưu ý các nguồn lực gắn với con người, hoạch định tài chính, phân bổ cơ sở vật chất và yếu tố tự báo cáo và đánh giá cần được ưu tiên và huy động đúng lúc. Việc triển khai hoạt động cần tuân thủ yếu tố “*phù hợp*”. Về mặt triết học: “*Tổ chức, nói rộng là cơ cấu tồn tại của sự vật, sự vật không thể tồn tại mà không có một hình thức liên kết nhất định các yếu tố thuộc nội dung. Tổ chức vì vậy là thuộc tính của bản thân sự vật*” [3], như thế tổ chức có thuộc tính có tính cố hữu. Về tính chất tác nghiệp: “*Tổ chức là một nhóm người có chuyên môn sâu làm việc cùng nhau để thực hiện một nhiệm vụ chung*” [4]. Từ hai mặt nội dung này, ta có thể nhận định bước tổ chức chính là việc thiết kế cơ cấu các bộ phận phù hợp, xác định vai trò và nhiệm vụ từng cá nhân trong thực hiện các công việc nhưng cần có sự liên kết thứ cấp, đồng cấp và đồng nhất bám sát theo mục tiêu của kế hoạch ban đầu.

Song hành với bước triển khai hoạt động nhằm đảm bảo sự liên tục và thể hiện năng lực quản lý, việc chỉ đạo là sự cần thiết nhằm điều khiển hệ thống vận hành hướng các đối tượng chịu sự quản lý phát huy năng lực cho mục đích từng giai đoạn và mục tiêu chung.

Bước 3. Kiểm tra, đánh giá tiến trình hoạt động (Check)

Đây là bước kiểm tra lại các công việc đã thực hiện theo kế hoạch, đồng thời đánh giá chất lượng của hoạt động. Bước này được tiến hành nhằm đảm bảo các mục tiêu, được thực hiện như kì vọng ban đầu, đồng thời đánh giá khái quát những mặt ưu điểm, hạn chế so với tiến độ, để ngăn chặn kịp thời bằng các phương pháp hỗ trợ đảm bảo cho tiến trình hoạt động liên tục. Việc kiểm tra - đánh giá cần được đưa vào từ ban đầu ở từng giai đoạn vì yếu tố quan trọng của nó bởi: “*Kiểm tra không chỉ là điều chỉnh mà kiểm tra còn là sự phát triển*” [4], sự tác động kịp thời đối với những hạn chế xuất hiện trong quá trình thực hiện sẽ giúp cho kế hoạch hoạt động tổng thể chung đạt hiệu quả cao nhất, qua đó đánh giá năng lực của người thực hiện hoạt động trước tiên và người quản lý tiếp sau.

Bước 4. Điều chỉnh, cải tiến và bắt đầu lại chu trình mới (Act)

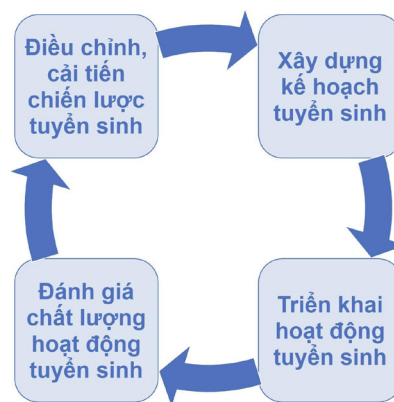
Đây là bước thực hiện việc điều chỉnh, khắc phục điểm tồn tại trong cả tiến trình. Đề xuất các biện pháp khắc phục, đồng thời cải tiến chu trình phù hợp với giai đoạn kế tiếp, phát huy những điểm mạnh thông qua các kết quả thu được. Một chu kì PDCA mới được hoàn thành (lặp lại các bước Plan - Do - Check - Act) với các kế hoạch mới. Ở giai đoạn này, cần có sự đánh giá khách quan và nhìn nhận chính xác thực trạng hoạt động, thực hiện khảo sát để có được ý kiến đánh giá, tổng hợp, phân tích để đưa ra sự điều chỉnh phù hợp. Điểm lưu ý của việc bắt đầu lại chu trình mới cần công khai, minh bạch hỗ trợ cho các đối tượng có liên quan nhằm tránh sự ngỡ ngàng và mọi đối tượng có liên quan sẽ nhanh chóng bắt kịp thay đổi.

2.3. Xây dựng chu trình PDCA áp dụng cho công tác tuyển sinh đại học

Tại Việt Nam, chu trình PDCA được áp dụng vào một số khâu trong công tác quản lý, đảm bảo và cải tiến chất lượng quản lý đào tạo, học thuật tại một số trường đại học như xoay quanh nội dung đảm bảo và nâng cao chất lượng của hoạt động nghiên cứu khoa học, nâng cao hiệu quả của hoạt động giảng dạy lí thuyết môn Giáo dục thể chất, đảm bảo chất lượng trong xây dựng chương trình đào tạo ngành Thông tin - Thư viện... Tuy nhiên, số lượng công trình nghiên cứu về việc đảm bảo chất lượng trong công tác tuyển sinh đại học tại Việt Nam hiện nay vẫn chưa có nhiều công trình. Việc

lựa chọn hướng tiếp cận bằng cách áp dụng chu trình PDCA vào công tác tuyển sinh tại trường đại học khởi nguồn từ việc nhóm tác giả nhận định rằng, đây là một nét mới. Để mở rộng hướng nghiên cứu cũng như đóng góp thêm quy trình mới cho công tác đảm bảo và cải tiến chất lượng của hoạt động tuyển sinh đại học không chỉ ở phạm vi Trường Đại học Công nghệ Thông tin mà còn hướng đến việc áp dụng quy trình này tại các cơ sở giáo dục đại học khác trên phạm vi Thành phố Hồ Chí Minh và cả nước. Đồng thời, trong công tác đảm bảo chất lượng cũng quy định rõ tiêu chuẩn đánh giá bám sát theo chu trình PDCA qua “*Thông tư số 17/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 về việc ban hành quy định kiểm định chất lượng tại cơ sở giáo dục, quy trình đảm bảo chất lượng*” theo chuẩn PDCA công tác tuyển sinh được thể hiện tại “*Mục 3 - Đảm bảo chất lượng về chức năng, điều 16, tiêu chuẩn 3 về tuyển sinh và nhập học*” [5]. Đây được xem là một trong những điều kiện lí luận cơ bản về mặt pháp lí cho việc triển khai thực hiện nghiên cứu, xây dựng quy trình PDCA và áp dụng quy trình này vào công tác tuyển sinh đại học nhằm hướng đến sự đồng nhất từ khâu tiếp nhận các quy định, kế hoạch từ cấp quản lí cao nhất, xây dựng kế hoạch, đến việc thông tin tới đơn vị chức năng triển khai các hoạt động vào thực tế cuối cùng là báo cáo kết quả qua bản báo cáo tự đánh giá liên quan đến hoạt động tuyển sinh như trong kế hoạch đề ra và thực hiện báo cáo đến cơ quan quản lí ban đầu.

Sau mỗi đợt tuyển sinh đại học, các cơ sở giáo dục đại học cần tổ chức hoạt động báo cáo, tổng kết công tác tuyển sinh, đồng thời đánh giá chất lượng của kế hoạch vừa thực hiện và rút kinh nghiệm để có cơ sở điều chỉnh, cải tiến chất lượng cho các đợt tuyển sinh của những năm sau. Giai đoạn này có vai trò rất lớn, được thực hiện nhằm đánh giá sự liên kết và thống nhất về mục tiêu, chỉ ra mặt ưu điểm và hạn chế trong các hoạt động tuyển sinh đã thực hiện. Trên cơ sở của chu



Hình 2: Quy trình “đảm bảo chất lượng” trong công tác tuyển sinh

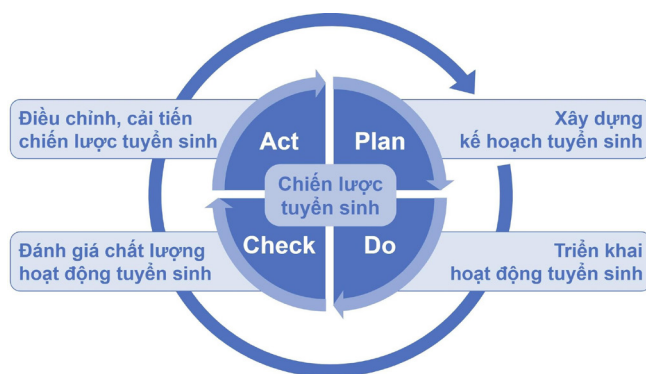
trình cải tiến chất lượng PDCA tổng quát, nhóm tác giả đã nghiên cứu và phác thảo nên một dây chuyền các bước trong chu trình bắt đầu từ việc xây dựng kế hoạch tuyển sinh, tiếp đến là triển khai hoạt động tuyển sinh, đến đánh giá chất lượng, sau đó điều chỉnh, cải tiến chiến lược và thực hiện kế hoạch sau cải tiến, thường là bắt đầu lại một chu trình mới với các bước như trên nhưng với các hoạt động mới đã được điều chỉnh phù hợp hơn. Dây chuyền này có tính tuần hoàn khép kín và cũng có thể được xem như quy trình “*Đảm bảo chất lượng*” trong công tác tuyển sinh, được thể hiện vắn tắt ở Hình 2.

Dựa trên cơ sở chu trình PDCA tổng quát, sơ đồ chu trình PDCA áp dụng cho công tác tuyển sinh cũng sẽ có bốn bước chu kỳ là: Plan, Do, Check và Act. Bài viết sẽ ánh xạ các khâu trong công tác tuyển sinh với các bước trong chu trình PDCA ở Bảng 2.

Bảng 2: Ánh xạ các khâu tuyển sinh với các bước trong chu trình PDCA

Các bước trong chu trình PDCA	Các khâu trong hoạt động tuyển sinh
Plan (P)	Xây dựng kế hoạch tuyển sinh
Do (D)	Triển khai hoạt động tuyển sinh
Check (C)	Đánh giá chất lượng hoạt động tuyển sinh
Act (A)	Điều chỉnh, cải tiến chiến lược tuyển sinh

Dựa vào bảng ánh xạ trên, nhóm tác giả đã phác thảo được sơ đồ PDCA đơn giản dùng trong công tác tuyển sinh bao gồm bốn bước như ở Hình 3.



Hình 3: Sơ đồ chu trình PDCA dùng trong công tác tuyển sinh ở bậc Đại học

Từ sơ đồ trên và từ kế hoạch tuyển sinh đại học năm 2022 của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh [6], nhóm tác giả chi tiết hóa các công việc cần thực hiện tại mỗi bước trong hoạt động tuyển sinh theo mô tả trong Bảng 3.

Bảng 3: Mô tả các công việc trong hoạt động tuyển sinh dựa theo chu trình PDCA

Bước	Mô tả công việc
Plan (P)	<p><i>Thiết kế kế hoạch tuyển sinh</i></p> <p>Triển khai thông tin đăng kí các phương thức xét tuyển của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>Rà soát khâu hoàn thiện hồ sơ, dữ liệu xét tuyển.</p> <p>Xác định yêu cầu từ các đơn vị liên quan và nhu cầu xã hội.</p> <p>Xác định chỉ tiêu theo từng phương thức tuyển sinh, tổ hợp môn xét tuyển ở từng ngành trong khóa tuyển.</p> <p>Tiếp nhận văn bản pháp quy do đơn vị quản lí trực thuộc ban hành.</p> <p>Triển khai quy chế và đề án tuyển sinh.</p> <p>Hoàn thiện báo cáo đề án tuyển sinh trong đó xác định số lượng nguyện vọng xét tuyển và số lượng thí sinh đã đăng kí.</p> <p>Xác định trạng thái tuyển sinh lí tưởng (lọc thí sinh ảo, thí sinh trùng tuyển theo thứ tự nguyện vọng, thí sinh thuộc các diện ưu tiên...).</p> <p>Thống kê thông tin tuyển sinh của hai năm gần nhất.</p> <p>Thống kê thực trạng cơ sở vật chất và nhân sự nhà trường.</p> <p>Xác định nhiệm vụ từng cấp, các mốc quan trọng (tô đỏ). Dự trù nguồn kinh phí.</p>
Do (D)	<p><i>Triển khai hoạt động tuyển sinh</i></p> <p>Công bố đề án tuyển sinh.</p> <p>Khảo sát nhu cầu hướng nghiệp của học sinh trung học.</p> <p>Quảng bá - truyền thông, tư vấn tuyển sinh - hướng nghiệp.</p> <p>Tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh, đăng kí nguyện vọng, đối tượng ưu tiên.</p> <p>Xử lí hồ sơ tuyển sinh, ưu tiên dựa trên kết quả xét tuyển ứng theo phương thức tuyển sinh.</p> <p>Rà soát, hoàn thiện hồ sơ, dữ liệu xét tuyển.</p> <p>Công bố danh sách trúng tuyển.</p> <p>Tiếp nhận thí sinh trúng tuyển và xác nhận nhập học.</p> <p>Tuyển sinh bổ sung theo chỉ tiêu tuyển sinh.</p> <p>Khảo sát ý kiến của tân sinh viên, phụ huynh về hoạt động tuyển sinh.</p> <p>Báo cáo kết quả tuyển sinh.</p> <p>Tổng kết công tác tuyển sinh trong năm.</p>
Check (C)	<p><i>Đánh giá hiệu quả hoạt động tuyển sinh</i></p> <p>Thống kê số lượng sinh viên nhập học theo từng ngành học, từng hệ đào tạo, từng phương thức tuyển sinh.</p> <p>Đối chiếu số lượng được hoạch định ban đầu trong đề án tuyển sinh.</p> <p>Lập báo cáo công tác tuyển sinh.</p> <p>Đánh giá hiệu quả tuyển sinh so với kế hoạch đã xây dựng.</p>
Act (A)	<p><i>Điều chỉnh, cải tiến chiến lược tuyển sinh</i></p> <p>Căn cứ vào đề án tuyển sinh đã xây dựng, tình hình thực tế sinh viên nhập học và kết quả học tập của sinh viên để tiến hành điều chỉnh, sửa đổi đề án cũ và xây dựng đề án mới phù hợp cho thời gian tiếp sau.</p> <p>Đề xuất thay đổi các phương thức tuyển sinh nhằm đảm bảo chất lượng nguồn sinh viên đạt chuẩn đầu vào và đáp ứng được điều kiện đào tạo và tiêu chuẩn nghề nghiệp.</p>

3. Kết luận

Hoạt động tuyển sinh là một yếu tố duy trì sự phát triển của các cơ sở giáo dục qua việc chọn lọc người học bằng nhiều phương thức khác nhau nhưng có sự phù hợp

về kiến thức, năng lực, kỹ năng và thái độ với chương trình đào tạo, giáo dục tại các cơ sở. Góp phần cung ứng nguồn nhân lực chất lượng cao cho thị trường lao động, phát triển kinh tế - chính trị - xã hội tại địa phương nói riêng và trong phạm vi cả nước nói chung. Thực hiện tốt và có hiệu quả công tác tuyển sinh sẽ đóng góp một trong những yếu tố nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn của công tác đảm bảo chất lượng giáo dục tổng thể. Vì vậy, việc đề xuất cách thức đảm bảo chất lượng trong công tác tuyển sinh bằng chu trình PDCA qua sơ đồ quy trình và các bước thực hiện sẽ có tác động sâu sắc đến công tác quản lý, đảm bảo chất lượng của hoạt động này, góp phần đưa các hoạt động liên quan đến việc tuyển chọn

người học đi vào đúng quỹ đạo một cách đồng nhất, lược bỏ một số yếu tố không cần thiết, đảm bảo mặt thời gian, dự báo được phương thức tuyển sinh chiếm tỉ trọng cao, tạo cơ sở cho sự kế thừa và phát triển chất lượng công tác tuyển sinh. Sơ đồ quy trình PDCA áp dụng cho công tác tuyển sinh khi thực hiện đánh giá và cải thiện sẽ đưa ra đánh giá mức độ hiệu quả những phương thức tuyển sinh hướng đến việc nâng cao chất lượng đầu vào tương thích với chất lượng đầu ra, đóng góp thêm hướng nghiên cứu về giáo dục sau trung học cho ngành Giáo dục nói chung và góp phần nâng cao hiệu quả công tác tuyển sinh của Trường Đại học Công nghệ Thông tin bởi việc cải tiến có chu trình.

Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Chấp hành Trung ương Đảng, (04/11/2013), “*Nghị quyết số 29/NQ-TW, Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về việc Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.*”
- [2] Trường Đại học Công nghệ Thông tin, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, *Đề án tuyển sinh trình độ Đại học các năm 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022.*
- [3] Trung tâm Nghiên cứu Khoa học tổ chức, quản lý, (1999), *Khoa học tổ chức và quản lý*, NXB Thống kê, Hà Nội.
- [4] Trần Kiểm, (2021), *Những vấn đề cơ bản của khoa học quản lý*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [5] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (19/5/2017), *Thông tư số 17/2017/TT-BGDĐT về việc ban hành Quy định kiểm định chất lượng tại cơ sở giáo dục.*
- [6] Trường Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, (2022), *Phụ lục 2, Kế hoạch tuyển sinh năm 2022.*

A PROPOSED PDCA CYCLE FOR UNIVERSITY ADMISSION

Nguyen Ho Phuong Thao*¹, Pham Nguyen Phuc Toan²

* Corresponding author

¹ Email: thaonhp@uit.edu.vn

² Email: toanpnp@uit.edu.vn

University of Information Technology,
Vietnam National University of Ho Chi Minh City
No.01, Han Thuyen street, Quarter 6, Thu Duc city,
Ho Chi Minh City, Viet Nam

ABSTRACT: *The development of new economic sectors in Vietnam has increased the demand for high-quality human resources, contributing to increasing the importance of higher education. Recruitment is the key factor to ensure. Since 2015, university admission has been increasingly improved and more flexible over the years. The diversity of enrollment methods has given candidates more choices when applying for university admission and increased their chances of admission. One issue that needs to be considered in university admission is the quality of enrollment activities. To ensure the effectiveness of university admission, the requirement is how to manage and control the quality of this activity. This article proposes the development of a PDCA cycle applied to university admissions based on the PDCA quality improvement process.*

KEYWORDS: Building PDCA cycle, PDCA cycle, admission, university admission.